

Bản án số: 15 /2025/DS-ST  
Ngày 19 /08 /2025  
V/v: "Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản".

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - ĐỒNG NAI**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Văn Xuyên.
- **Hội thẩm nhân dân:** Bà Võ Thị Ngọc; Bà Lê Thị Thận ;
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Chang – là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Nai.
- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 08 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Nai, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 60/TLST-DS ngày 24 tháng 03 năm 2025, về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2025/QĐST-DS, ngày 21 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** bà Nguyễn Thị Nh; sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Sơn Hiệp, xã t, huyện b, tỉnh Bình Phước.

Nay thuộc: Thôn s, xã t, tỉnh Đồng Nai

**Bị đơn:** Thị H; sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Sơn Lập, xã t, huyện b, tỉnh Bình Phước.

Nay thuộc: Thôn s, xã t, tỉnh Đồng Nai

**Người đại diện của bị đơn theo ủy quyền:** ông Nguyễn Đình C; sinh năm 1981

Địa chỉ: 34/12 Nguyễn Trường Tộ, phường e, tỉnh Đắk Lắk. ( vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 02 năm 2025 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Nh trình bày:

Ngày 25/01/2024 tôi có cho Thị H vay số tiền 663.700.000đ, có viết giấy vay tiền, lãi suất 3%/1 tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng đến ngày 25/02/2025 nhưng cho đến nay Thị H vẫn chưa trả. Vì vậy tôi yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Thị H phải trả cho tôi số tiền gốc là 663.700.000đ, tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày vay cho đến khi trả nợ xong, mức lãi 1,66%/1 tháng, tạm tính 169.907.200đ.

Tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi nội dung khởi kiện , yêu cầu bị đơn trả số tiền vay gốc 540.000.000đ, còn đối với yêu cầu trả tiền lãi trong hạn và quá hạn thì nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Bị đơn chị Thị H vắng mặt nhưng qua lời khai trình bày nội dung: Vào tháng 5/2023 tôi có vay chị Nhung số tiền 540.000.000đ để đảo sổ ngân hàng, thời hạn vay 10 ngày, giấy do chị Nhung giữ. Tiền lãi tôi đã trả 140.000.000đ có làm giấy tờ, chị Nhung ký nhận

tôi có chụp hình lại, khoảng 2 đến 3 tháng sau không trả được thì viết lại giấy vay tiền mới và lần cuối cùng viết là ngày 25/01/2024, giấy vay tiền ngày 25/01/2024 là đúng, vì vậy số tiền vay gốc là 540.000.000đ còn lại là tiền lãi cộng lại số tiền 663.700.000đ. Nay bị đơn đồng ý trả số tiền gốc 540.000.000đ nhưng không xác định thời hạn, tiền lãi tính theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm khẳng định: Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đủ trình tự, thủ tục tố tụng, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách tố tụng của các đương sự theo qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng quy định.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Nguyên đơn và bị đơn tranh chấp về " Hợp đồng vay tài sản ". Bị đơn cư trú tại thôn Sơn Lập, xã Thọ Sơn, tỉnh Đồng Nai, căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Nai.

[3]. Xét nội dung khởi kiện của nguyên đơn xét thấy: Bị đơn thừa nhận có vay tiền của nguyên đơn số tiền 540.000.000đ từ tháng 5/2023, vay có tính lãi suất, sau đó khoảng 2 đến 3 tháng không có tiền để trả tiền lãi thì viết lại giấy vay tiền mới và lần cuối cùng viết giấy vay tiền là ngày 25/01/2024 cộng lại số tiền nợ 663.700.000đ là cả gốc và tiền lãi. Nguyên đơn thừa nhận số tiền 663.700.000đ là cả gốc và tiền lãi nhưng không nhớ tiền gốc và lãi là bao nhiêu. Tại phiên tòa nguyên đơn thừa nhận số tiền 540.000.000đ là tiền gốc, còn lại là lãi.

Như vậy số tiền 540.000.000đ là tiền gốc các bên đã thừa nhận, theo giấy vay thì thời hạn trả nợ 1 tháng và đến nay đã quá thời hạn trả nợ nhưng bị đơn thừa nhận vẫn chưa trả nợ được cho nguyên đơn. Nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ, quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị xâm phạm, vì vậy cần buộc bị đơn chị Thị H trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Nh số tiền vay gốc 540.000.000đ.

Về tiền lãi, khi vay tiền các bên thỏa thuận mức lãi 3%/1 tháng, tuy nhiên theo đơn khởi kiện thì nguyên đơn yêu cầu tính lãi trong hạn 1,6%/1 tháng, lãi quá hạn theo quy định pháp luật x 150%, bị đơn đồng ý và đề nghị tính lãi theo quy định pháp luật, vì vậy tiền lãi tính như sau:

Tiền lãi trong hạn từ ngày 25/1/2024 đến ngày 25/2/2024 là 1 tháng:

$540.000.000đ \times 1,6\% \times 1 \text{ tháng} = 8.640.000đ.$

Tiền lãi quá hạn từ ngày 26/2/2024 đến nay 19/8/2025 là 17 tháng 24 ngày:

$540.000.000đ \times 1,6\%/1\text{tháng} \times 17 \text{ tháng } 24 \text{ ngày} \times 150\% = 153.792.000đ.$

Tổng cộng bị đơn trả nguyên đơn tiền gốc và lãi là 693.792.000đ.

[4]. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn Thị H phải nộp án phí theo luật định, số tiền án phí là 31.751.680đ. Thi hành án dân sự

tỉnh Đồng Nai hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp 18.504.108đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009686 ngày 24/03/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (cũ).

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự 2015;  
- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2025.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí của Tòa án;

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn chị Thị H phải trả cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nh số tiền vay gốc 540.000.000đ. Tiền lãi 162.612.000đ, tổng công tiền gốc và lãi là 693.792.000đ.

[2]. Về án phí: Buộc bị đơn chị Thị H nộp số tiền án phí DSST là 31.751.680đ. Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai hoàn trả lại cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nh số tiền tạm ứng án phí đã nộp 18.504.108đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009686 ngày 24/03/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (cũ).

*Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh ;
- VKS ND ;
- THA DS;
- Đương sự;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Văn Xuyên**